

ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH - MỘT KIỂU MẪU VỀ SỰ NHẤT QUÁN GIỮA TƯ TƯỞNG VÀ HÀNH ĐỘNG

GS, TS HOÀNG CHÍ BẢO*

1. Quan niệm về đạo đức Hồ Chí Minh

Đạo đức Hồ Chí Minh là đạo đức của một người cộng sản mẫu mực, kiên định trên lập trường, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, kết hợp giữa chủ nghĩa yêu nước của dân tộc Việt Nam với chủ nghĩa quốc tế chân chính của giai cấp công nhân cách mạng. Đó là đạo đức của người chiến sĩ suốt đời đấu tranh, dâng hiến cả cuộc đời và sự nghiệp của mình cho lý tưởng và mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp công nhân, giải phóng xã hội và giải phóng con người. Do đó, *đạo đức Hồ Chí Minh là đạo đức cách mạng (ĐĐCM), đạo đức hành động vì độc lập tự do và CNXH.*

Khi trả lời một nhà báo nước ngoài về điều quan tâm lớn nhất của mình trên cương vị người đứng đầu Nhà nước, Hồ Chí Minh đã nói: độc lập cho Tổ quốc, tự do cho dân tộc và hạnh phúc cho đồng bào. Đó là tất cả những gì Người mong muốn và hiểu biết. Với Hồ Chí Minh, đó chính là điều ham muốn, ham muốn tột bậc của mình, sao cho nước nhà được độc lập, nhân dân có tự do, có cơm ăn, áo mặc, được học hành, được sống một cuộc sống hạnh phúc. Ở đây, cái cụ thể, thiết thực và giản dị nhất mang hình ảnh biểu đạt cái lớn lao, cái vô giá và sâu xa nhất của cuộc sống con người, của sự phát triển và hoàn thiện nhân tính trong đời sống dân tộc và xã hội. Độc lập - Tự do -

Hạnh phúc, đó là *hệ giá trị chủ đạo* của mục tiêu *giải phóng và phát triển*. Độc lập dân tộc (ĐLDT) gắn liền với CNXH là con đường lớn lao của lịch sử mà thời đại mới đã vạch ra, là quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam mà Hồ Chí Minh đã nhận thức được và dẫn dắt toàn dân tộc đi tới. Với hệ giá trị mục tiêu và phương thức thực hiện mục tiêu đó, Hồ Chí Minh đã đưa cách mạng Việt Nam đi vào quỹ đạo cách mạng của thời đại và sự phát triển của dân tộc Việt Nam hợp với trào lưu, xu thế của thế giới hiện đại. Thực hiện một đường lối chính trị lớn như vậy đòi hỏi đảng cách mạng, người cách mạng phải có *trí tuệ lớn và đạo đức lớn*. *Đường Kách mệnh* (1927) của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh ngay từ khi Đảng chưa ra đời đã nói tới hai điều hệ trọng: "Phải giữ chủ nghĩa cho vững" và "ít lòng ham muốn về vật chất". Suy đến cùng, đây là thử thách khó khăn nhất của đời người. Thời gian càng lùi xa, lịch sử càng chất chứa những biến cố thăng trầm, phong trào cách mạng càng phát triển thì dự cảm nêu trên của Người càng tỏ rõ tính đúng đắn và sáng suốt biết bao. Đó là tính đúng đắn của chân lý và sự sáng suốt của lịch sử.

ĐĐCM, đạo đức hành động Hồ Chí Minh là cả một hệ thống lý thuyết tư tưởng phong phú và tinh tế, nổi bật các đức tính, chuẩn mực, các nguyên tắc ứng xử, lại được diễn tả cô đọng hàm súc trong hình thức tối thiểu của ngôn từ. Đó là cần kiệm liêm chính - bốn đức tính để làm người, mà thiếu một đức thì không thành người, có đủ cả bốn đức mới là người "hoàn toàn".

* Học viện CTQG Hồ Chí Minh

Đó là, nguyên tắc ứng xử chí công vô tư, là bản lĩnh biết quên mình, biết vượt qua những vướng bận toan tính cá nhân để vì người chứ không vì mình, vị tha chứ không vị kỷ. Bản lĩnh này là sức mạnh bền bỉ để đánh bại chủ nghĩa cá nhân, chiến thắng giặc nội xâm, suốt đời tu dưỡng ĐĐCM, coi phục vụ nhân dân là phục tùng một chân lý lớn nhất, là lẽ sống cao thượng nhất.

Trên phương diện đời sống cá nhân, trong quan niệm giữa con người - chủ thể hoạt động với cá nhân chủ thể mang nhân cách, đây là cuộc hành trình tới tự do. Sự hoàn thiện đạo đức là một bản lĩnh văn hoá dẫn tới nhân cách của con người tự do và làm chủ. Xưa nay, khó khăn lớn nhất vẫn là tự vượt qua chính bản thân mình.

Triết lý đạo đức Hồ Chí Minh "Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư" sâu xa là vì vậy.

Hồ Chí Minh không chỉ nhận rõ chân giá trị ấy mà Người còn tự mình thực hiện, thực hiện một cách triệt để, nhất quán trong cả cuộc đời mình. Nội dung đạo đức trong *Di chúc* nổi bật tư tưởng lớn: tu dưỡng ĐĐCM, chống chủ nghĩa cá nhân. Bài báo cuối cùng Người viết cũng vẫn chủ đề ấy, theo đuổi đến cùng lý tưởng đạo đức ấy.

Hồ Chí Minh không chỉ thực hành và nêu gương mà còn làm hết sức mình, công phu rèn luyện, giáo dục ĐĐCM cho lớp lớp cán bộ đảng viên, cho quần chúng nhân dân ở mọi tầng lớp, nghề nghiệp, lứa tuổi, giới tính. Việc "trồng người" là việc của lợi ích trăm năm, của chiến lược xây dựng một xã hội văn hóa cao, phải công phu tỷ mỷ, phải dựa trên một nguyên tắc ứng xử thấm nhuần sâu sắc chất nhân văn, phải có tấm lòng nhân ái bao la, khoan dung độ lượng và độ lượng vĩ đại. Có nâng niu giá trị con người, có tôn trọng nhân cách và lòng tin cậy chân thành đối với con người thì mới có sức mạnh cảm hóa, thuyết phục lòng người.

Làm cho cái hay, cái tốt ở mỗi con người nảy nở như hoa mùa Xuân, còn cái dở, cái xấu sẽ mất dần đi rồi tiến tới chỗ mất hẳn. Khoa học và nghệ thuật giáo dục con người của Hồ Chí Minh có nội dung bao trùm và chủ đạo là giáo dục và thực hành ĐĐCM.

Trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng đạo đức gắn liền mật thiết với tư tưởng về văn hoá và chiếm một vị trí nổi bật, có giá trị bền vững với những đặc tính

sáng tạo độc đáo cần được nghiên cứu để phát hiện, cần được cảm thụ để tự nhận mình và tự giáo dục mình theo gương sáng của Người. Trên phương diện đạo đức, Hồ Chí Minh là một nhà đạo đức học. Người không phải là nhà đạo đức học hàn lâm, kinh viện mà là một nhà đạo đức học thực hành, thực hành một cách biện chứng, sáng suốt, đầy chất trí tuệ và nhân văn. Lý thuyết đạo đức Hồ Chí Minh chuyển vào thực tiễn đạo đức xã hội mà đời sống đạo đức của Người như một tấm gương sáng tiêu biểu về đạo đức. Đó là một nét riêng, tính đặc thù riêng, in đậm dấu ấn, phong cách riêng của Hồ Chí Minh. Người vẫn thường căn dặn chúng ta, nói ít làm nhiều, cái chủ yếu là hành động. Chỉ nói và viết khi cần thiết, lại phải nói và viết ngắn gọn, giản dị sao cho quần chúng dễ hiểu. Hiểu để làm, để làm đúng và làm tốt. Hơn nữa, để quần chúng noi theo, làm theo thì mỗi cán bộ đảng viên phải gương mẫu làm trước, đã nói thì phải làm, lời nói đi đôi với việc làm.

Đây là thước đo tính trung thực đạo đức, là sự thành thật, là "thật thà nhúng tay vào việc". Cái bản chất chân chính của khoa học và đạo đức gặp nhau ở đó - cái "chân", xa lạ, đối lập với cái "giả". Đạo đức hành động vì mưu cầu tự do, hạnh phúc cho con người là đạo đức chân chính, nó là động lực tinh thần thúc đẩy hành động quên mình, dũng cảm, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng những người lao động ra khỏi tình cảnh nô lệ, thực hiện tự do và làm chủ. Nó bắt gặp và thực hiện khát vọng giải phóng của muôn triệu người tự muôn đời. Đạo đức ấy và thực hành đạo đức ấy hợp với lòng dân, được dân chúng noi theo, trái lại, thói giả đạo đức là một trong những điều tệ hại, xấu xa nhất, mất lòng tin nhiều nhất của dân chúng. Người nói, một tấm gương tốt quý giá hơn hàng trăm bài diễn văn là vì vậy.

Như thế, đạo đức Hồ Chí Minh và tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là thống nhất nhưng không đồng nhất. Tư tưởng đạo đức là phần lý luận, là triết lý của Người. Ngoài bộ phận cốt yếu ấy, thuộc về nhận thức, đạo đức Hồ Chí Minh còn là phương pháp giáo dục và thực hành đạo đức mà Người đặc biệt chú trọng trong thực tiễn, trong lối sống, ứng xử, trong quan hệ con người,

trong các công việc thực tế để rèn luyện ĐĐCM cho cán bộ, đảng viên và quần chúng.

Đạo đức Hồ Chí Minh còn có một phương diện, một cấp độ nữa, đó là *đời sống đạo đức của bản thân Người với tư cách là một con người*, dù hết sức vĩ đại nhưng lúc nào và ở đâu, Người cũng chỉ coi mình là một người bình thường sống giữa muôn người khác. Bỏ qua phương diện này trong nghiên cứu sẽ là một thiếu hụt lớn, sẽ không thể hình dung được sự sâu sắc, phong phú, đa dạng trong tư tưởng và sự nghiệp của Người, trong thế giới tinh thần, lối sống và nhân cách của Người.

Tổng hợp cả ba phương diện ấy, nhìn nhận từ ba chiều cạnh ấy, trong sự thống nhất tư tưởng với phương pháp, lý luận với thực tiễn mới có thể nhận thức đầy đủ đạo đức Hồ Chí Minh.

Có một vấn đề cần lưu ý trong nghiên cứu và giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó là muốn hiểu đúng tư tưởng của Người, trong đó có tư tưởng về đạo đức, thì không chỉ dừng lại ở phân tích các văn phẩm, tác phẩm của Hồ Chí Minh, nhất là khi sự tinh túy và thâm thúy trong tư tưởng của Người lại không chỉ nằm ở trong lời văn, câu chữ mà *vượt lên và thoát ra khỏi* những lời, những chữ Người nói, Người viết. Cùng với điều đó còn phải đặc biệt chú trọng tìm hiểu nghiên cứu đời sống đạo đức của Người, hoạt động thực tiễn phong phú, đa diện của Người, sự phong phú của các mối quan hệ giữa Người với dân, với Đảng, với các địa phương, vùng, miền trong cả nước, với các bạn bè quốc tế, tình cảm yêu mến, sự kính trọng và lòng ngưỡng mộ của nhân dân ta và nhân dân các dân tộc trên thế giới dành cho Người.

Chỉ như vậy chúng ta mới hiểu được đạo đức Hồ Chí Minh - một kiểu mẫu về sự nhất quán giữa tư tưởng và hành động.

Đạo đức Hồ Chí Minh cho ta hiểu thêm một phương diện đặc sắc trong cuộc đời và sự nghiệp của một nhà tư tưởng Mácxít sáng tạo lớn của cách mạng Việt Nam, một trí tuệ lớn và một nhân cách lớn, anh hùng giải phóng dân tộc và danh nhân văn hóa kiệt xuất thế giới.

Đạo đức Hồ Chí Minh tiêu biểu cho truyền thống đạo đức và tinh hoa văn hoá dân tộc, là sự kết hợp hài

hoà giữa truyền thống và hiện đại, hiện thân của các giá trị văn hoá Chân - Thiện - Mỹ trong thời đại mới, thời đại của ĐLDT và CNXH. Đó là thời đại Hồ Chí Minh, thời đại rực rỡ nhất trong lịch sử quang vinh của dân tộc ta.

Đạo đức Hồ Chí Minh cùng với tư tưởng và sự nghiệp của Người mãi mãi là di sản tinh thần vô giá đối với các thế hệ người Việt Nam và dân tộc Việt Nam, mãi mãi là hành trang của chúng ta trên con đường đi tới thắng lợi.

2. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức và tầm gương đạo đức của Hồ Chí Minh

Tư tưởng về đạo đức có thể nói đó là *hợp điểm* tư tưởng về *con người* và tư tưởng về *văn hoá* của Hồ Chí Minh.

Với con người, Hồ Chí Minh coi đạo đức là gốc, là cái quan trọng nhất quyết định tính cách, tức là nhân cách. Đức phải gắn với tài và tài phải có đức. Theo Người, có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó; còn có tài mà không có đức sẽ không làm được điều ích lợi cho đời, thậm chí còn có hại, sinh ra những thói xấu như kiêu căng, tự mãn, ích kỷ rồi thành hư hỏng, có khi phạm tội. Bởi thế Người đòi hỏi phải có cả đức và tài.

Người thường gọi đức và tài là hồng và chuyên, là chính trị và chuyên môn. Trước hết phải có chính trị rồi có chuyên môn, do nhờ bền bỉ rèn luyện, khiêm tốn học hỏi, nhất là tự học tập suốt đời, học tập đi liền với lao động và tranh đấu. Cán bộ, công chức phải thạo chính trị, giỏi chuyên môn. Lãnh đạo việc gì, ngành nào phải am hiểu kỹ chuyên môn việc ấy, ngành ấy, có như vậy lãnh đạo mới có kết quả, mới tạo được nhất trí, đồng thuận.

Văn hoá có cốt lõi của nó là đạo đức. Thiện - ác, tốt - xấu, hay - dở, đều có ở con người và phần nhiều là kết quả của giáo dục. Tùy thuộc ở môi trường, hoàn cảnh và giáo dục như thế nào mà con người có thể tốt hay xấu. Do đó, giáo dục *trước hết* và *chủ yếu* là giáo dục đạo đức, sửa chữa, cải tạo cái xấu, vun trồng, tập luyện cái tốt. Người xác định học để làm việc, làm người, học để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp - dân tộc - nhân loại. Người đặc biệt

chú trọng tới các đức tính mà giáo dục các đức tính thì phải chăm lo từ bé, có sự chỉ dẫn tỷ mỉ, chu đáo, nêu gương của các thầy giáo, cô giáo. Giáo dục nhà trường là *trung tâm* để hình thành nhân cách. Song phải có hỗ trợ lẫn nhau giữa nhà trường - gia đình và xã hội.

Đạo đức và giáo dục thực hành đạo đức là vấn đề của văn hoá. Sự yếu kém, thiếu hụt đạo đức có thể làm thương tổn xã hội, dẫn tới những phản đạo đức và phản văn hóa. Những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về đạo đức và giáo dục, thực hành đạo đức đều mang ý nghĩa *văn hóa đạo đức*, thấm vào nhận thức, tình cảm, vào hành vi, lối sống, sự ứng xử của con người, giữa người và người trong xã hội.

Chiếm vị trí trung tâm trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là ĐĐCM, chống chủ nghĩa cá nhân bằng cách ra sức rèn luyện ĐĐCM.

Theo Hồ Chí Minh, ĐĐCM là đạo đức mới mang bản chất giai cấp công nhân, thấm nhuần những gì tốt đẹp nhất của đạo đức dân tộc và phát huy truyền thống đạo đức dân tộc. Người đã kế thừa những giá trị yêu nước, thương dân, đoàn kết cộng đồng, lòng nhân ái, tình thương yêu đồng loại, ngay thẳng, thủy chung, can đảm. Người phê phán những mặt tiêu cực, lỗi thời của đạo đức phong kiến, những mặt tiêu cực của đạo đức Nho giáo như thói nhẩn nhục cam chịu, thụ động, những thành kiến đối với lao động chân tay, bất bình đẳng đối với phụ nữ, những quy định khắt khe, những hủ tục làm lệch lạc nhân cách con người. Đặc biệt, Người đòi hỏi phải xóa bỏ những tàn dư của đạo đức phong kiến thực dân đã lạc hậu, lỗi thời, thậm chí là những nọc độc, đầu độc tinh thần con người, nhất là đầu óc nô lệ, chủ nghĩa vị kỷ, hưởng lạc, chủ nghĩa cá nhân cực đoan, lối sống tư sản. Đó là thứ đạo đức chằng những cản trở xã hội phát triển mà còn làm lệch lạc tâm hồn con người, đánh mất nhân tính.

Là nhà cách tân, đổi mới, Người đã cách mạng hoá quan niệm đạo đức, đã đưa đạo đức mới, chủ nghĩa nhân đạo cách mạng và tinh thần nhân văn cách mạng vào đời sống. Người sử dụng hình thức cũ của những khái niệm, phạm trù đạo đức nhưng đưa vào đó những nội dung hiện đại, nội dung ĐĐCM, đạo đức hành động vì dân, hướng tới dân.

Bên cạnh cần, kiệm, liêm, chính, Người còn nói tới nhân - trí - dũng - liêm - trung; tinh thần hy sinh, lòng dũng cảm, khí tiết đạo đức cao quý của ông cha ta, sự đề cao trí tuệ, phẩm giá con người. Vận dụng phương châm xử thế của người xưa, Người nói rõ đạo đức công dân, trách nhiệm công dân và thái độ ứng xử đối với dân, gắn liền trách nhiệm và lợi ích, quyền và nghĩa vụ. Với Hồ Chí Minh, chính trị là đoàn kết và thanh khiết, từ việc nhỏ tới việc lớn. Theo Hồ Chí Minh phải xây dựng Đảng chân chính cách mạng, làm cho Đảng trở thành Đảng của đạo đức và văn minh. ĐĐCM trong Đảng, trong cán bộ đảng viên, nhất là ở những người lãnh đạo, cầm quyền là *hạt nhân* của ĐĐCM - một nền đạo đức mới tiêu biểu cho xã hội mới.

Điều quan trọng và thiết thực là ở chỗ, Người chỉ rõ, phải thực hành ĐĐCM trong công việc, trong tổ chức, trong phong trào thi đua yêu nước, trong lối sống và hành vi của cán bộ công chức đặc biệt là những người lãnh đạo có chức có quyền. Chú trọng bồi dưỡng tình cảm cách mạng, đem những nội dung mới, tinh thần đổi mới và quyết tâm đổi mới để xây dựng ĐĐCM. Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có ĐĐCM mới làm nên sự nghiệp. Cán bộ phải liên hệ gần gũi mật thiết với quần chúng như máu với thịt, như cá với nước.

Người căn dặn cán bộ đảng viên, dù bất cứ ở cương vị gì, giữ trọng trách gì cũng phải luôn xuất phát từ dân và hướng tới dân, vì dân. Phải tận trung với nước, tận hiếu với dân, làm đầy tớ và công bộc của dân, do đó phải dân chủ, không rơi vào "quan chủ", là đầy tớ chứ không phải lên mặt "quan cách mạng". Làm điều lợi cho dân, tránh điều hại cho dân dù chỉ là một cái hại nhỏ. Không đảm bảo công bằng làm cho lòng dân không yên thì đó là điều nguy hại cho chế độ.

ĐĐCM ở trong Đảng đòi hỏi phải nêu cao tính tiên phong gương mẫu, đấu tranh phê bình và tự phê bình, có lý có tình, thấu lý đạt tình, ăn ở với nhau có tình có nghĩa, phải có tình thương yêu đồng chí, giữ gìn sự đoàn kết trong Đảng như giữ gìn con người của mắt mình. Công chức nhà nước phải tận tâm tận lực với

công việc, chấp hành luật pháp, tôn trọng kỷ luật công vụ, thi hành đạo đức công chức.

Ai cũng biết 6 điều Người dạy công an nhân dân, trong đó có những lời thấm thía: với Chính phủ phải tuyệt đối trung thành, với dân phải kính trọng lễ phép. Đây là những lời dạy chung cho tất cả mọi người, thấm nhuần đạo đức và văn hoá đạo đức mà nổi bật là văn hoá *trọng dân*.

5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng những nội dung yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, học tập tốt, yêu lao động, khiêm tốn, thật thà, dũng cảm... là những bài học đạo đức chuẩn bị cho thế hệ trẻ vào đời làm công dân tốt của nhà nước, làm chiến sĩ trung thành của chế độ.

ĐĐCM còn đòi hỏi tẩy trừ những thói xấu, lãng phí, quan liêu, tham ô, tham nhũng. Lãng phí là không thương dân, mỗi đồng tiền bát gạo mà chúng ta tiêu dùng đều từ mồ hôi nước mắt của dân, thương dân thì phải tiết kiệm. Tham ô là ăn cắp của công, ăn cắp của dân, là có tội với dân, là tội ác và kẻ thù của chế độ mới. Thực hành ĐĐCM thì phải ra sức đấu tranh chống quan liêu tham nhũng, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân. Đó là một cuộc đấu tranh lâu dài, gian khổ chống lại những thói hư tật xấu trong con người mình. Cuộc đấu tranh đó âm thầm và quyết liệt, có không ít sự đau đớn ở trong lòng.

ĐĐCM đối với tuổi trẻ, với thanh niên càng trở nên quan trọng để nuôi dưỡng hoài bão, chí khí lớn, nghị lực đấu tranh cho chân lý, đạo lý, tình thương, lẽ phải. Trung thực - khiêm tốn - đoàn kết - vị tha - nhân ái và khoan dung, đó là những đức tính và giá trị đạo đức mà Người đòi hỏi phải ra sức thực hiện ở mỗi con người. Lại có một điều thấm thía khác. Người căn dặn thanh niên: Tuổi trẻ phải có chí tiến thủ, hoài bão lo việc lớn, vì nước vì dân. Tuổi trẻ phải biết tránh xa danh vọng, quyền lực vì những cái đó dễ làm hư hỏng con người.

Người không chỉ nêu lên những *nội dung* phong phú của ĐĐCM mà còn gợi mở bao điều quý giá khác về *phương pháp* giáo dục, thực hành ĐĐCM. Theo Người, phương pháp phải thích hợp, mềm dẻo, linh hoạt, đã *đúng* lại còn phải *khéo* nữa thì mới có sức thuyết phục lòng người.

Người đã nâng phương pháp giáo dục và thực hành ĐĐCM lên tầm phương pháp tư tưởng, lên trình độ khoa học và nghệ thuật, có sức lôi cuốn, thuyết phục mạnh mẽ lòng người ở mọi đối tượng, tầng lớp, thế hệ.

Như đã nói ở trên, sức thuyết phục mạnh mẽ của đạo đức Hồ Chí Minh không chỉ ở trí tuệ, tư tưởng mà còn là ở sự khéo léo, tinh tế, nhất là ở tấm gương trong sáng, mẫu mực về đạo đức của Người trong đời sống đạo đức hàng ngày.

Người đã thực hiện nhất quán giữa tư tưởng đạo đức và hành động đạo đức. Suốt một đời tận tụy vì dân vì nước, Người là biểu tượng cao quý của đức hi sinh, lo cho dân, sống vì dân, thấu hiểu dân tình, dân sinh, dân ý, trở thành lãnh tụ của dân, *thân dân và chính tâm*. Tình thương yêu rộng lớn của Người đối với nhân dân, đồng bào là không bao giờ thay đổi. Lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ, đó là phương châm ứng xử và hành động của Người.

Người là lãnh tụ gần dân, sống trong lòng dân, đến với dân chân tình cởi mở, không một chút nào xa lạ, quan cách.

Người sống một cuộc sống đạm bạc, đồng cảm với dân và cuộc sống của dân, làm tất cả những gì có thể làm được để chăm lo cuộc sống hàng ngày và những lợi ích thường nhật của dân.

Người tiếp xúc với mọi tầng lớp nhân dân từ chính khách, trí thức cao cấp đến dân thường để mưu cầu hạnh phúc thiết thân hàng ngày của họ. Người trung thành đến cùng với mục tiêu lý tưởng đã theo đuổi mà thực chất là để cho mọi người dân được sống trong ĐLTD, có ĐLTD thì mới có hạnh phúc. Vì thế Người đảm nhận chức vụ lãnh đạo trong sự tin nhiệm tuyệt đối của dân mà vẫn chỉ nghĩ đó là bổn phận, trách nhiệm công dân của mình, giống như một người lính vâng lệnh quốc dân đồng bào ra mặt trận mà thôi.

Người đã có biết bao nhiêu chuyến đi công tác ở trong và ngoài nước. Đến đâu, Người cũng giản dị tự nhiên quan tâm thực sự tới cuộc sống của dân chúng, ăn cần, chu đáo, chăm lo cho tất cả, chỉ quên mình. Trong trái tim của mỗi người Việt Nam thuộc các thế hệ khác nhau, Hồ Chí Minh là đồng nghĩa với sự kính

yêu, biết ơn, ngưỡng mộ. Với đạo đức, nhân cách của Người, ngay đến kẻ thù cũng phải nể trọng.

Cho đến những năm cuối đời, Người còn trực tiếp làm việc với Hội nghị ngành than, tìm hiểu cận kề vì sao ngành này lại có chiều hướng giảm sút và phải vực dậy như thế nào. Người trực tiếp sửa chữa Điều lệ Hợp tác xã nông nghiệp và trong bản thảo *Di chúc*, Người chủ trương miễn thuế nông nghiệp cho bà con nông dân để bà con yên tâm phấn khởi sản xuất. Ước nguyện của Người đã thành sự thật. Người học được bài học an dân trị quốc của ông cha ta, lo an sinh để an dân. Người làm việc với Ban tuyên huấn Trung ương (nay là Ban tư tưởng - văn hoá Trung ương) để bàn về cuộc vận động người tốt việc tốt... Cho đến phút cuối cùng trên giường bệnh, Người vẫn lo cho dân nơi lũ lụt, mong tin chiến trường miền Nam thắng lớn. Muốn vãn tình thương yêu Người để lại cho đời, chỉ riêng Người "quên nỗi mình đau để nhớ chung"... "nâng niu tất cả chỉ quên mình"... Một con người với đạo đức và nhân cách như thế đã đi vào lịch sử, bất tử trong lòng dân.

3. Thực hành đạo đức cách mạng theo gương sáng đạo đức Hồ Chí Minh

Hồ Chí Minh đi vào cõi vĩnh hằng, trở về với thế giới người hiền đã hơn 1/3 thế kỷ. Sự nghiệp đổi mới theo định hướng XHCN do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã gần 20 năm, tính từ Đại hội VI (12 - 1986) đến nay. Khoảng thời gian đó đã đủ để sinh thành một thế hệ.

Người đã đi xa nhưng ai cũng cảm thấy như Người vẫn ở bên cạnh, cổ vũ khuyến khích những việc làm tốt, nhắc nhở giúp đỡ chúng ta vượt qua những yếu kém, hạn chế, sửa chữa những khuyết điểm, sai lầm để tiến bộ và trưởng thành.

Trong thời kỳ phát triển mới hiện nay của cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã xác định: Phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, làm cho văn hoá trở thành nền tảng tinh thần của xã hội. Bất cứ một lĩnh vực nào của đời sống xã hội, bất cứ một hoạt động nào của tổ chức và mỗi cá nhân, đạo đức cũng thể hiện vai trò quan trọng của nó.

Thiếu vắng hoặc yếu kém về đạo đức, con người không thể có nhân cách đầy đủ, không phát triển được nhân tính để *thành người và làm người*.

Suy thoái đạo đức, xã hội không thể phát triển bền vững trên tất cả các lĩnh vực từ kinh tế đến chính trị, văn hoá và xã hội.

Trong hệ thống các động lực phát triển xã hội, đạo đức là một động lực tinh thần không thể thiếu, không thể yếu. Chúng ta đang đấu tranh quyết liệt chống quan liêu tham nhũng như một *trọng bệnh*, như một *quốc nạn* để đảm bảo môi trường xã hội - nhân văn lành mạnh cho sự phát triển kinh tế, ổn định chính trị và đồng thuận xã hội.

Tình hình đó đòi hỏi phải chú trọng xây dựng đạo đức xã hội và giáo dục, tu dưỡng đạo đức cá nhân. Vào lúc này, thực hành ĐĐCM, chống chủ nghĩa cá nhân, noi theo tấm gương sáng đạo đức Hồ Chí Minh trở nên vô cùng cấp thiết, bức xúc. Đó còn là vấn đề cơ bản, lâu dài đối với sự phát triển, hiện đại hoá xã hội ở nước ta.

Trước hết, đó là thực hành ĐĐCM trong Đảng, từ cán bộ đảng viên đến các tổ chức Đảng.

Đó còn là giáo dục và thực hành ĐĐCM trong đội ngũ công chức của Nhà nước. Càng đi vào xây dựng Nhà nước pháp quyền càng phải chú trọng tới đạo đức công chức, đạo đức công dân. Đó là đảm bảo cho đạo đức xã hội và tăng cường tinh nhân văn của pháp quyền dân chủ. Giáo dục ĐĐCM cho thế hệ trẻ, cho thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên cũng như giới trí thức, văn nghệ sĩ cũng là một nội dung cần đặc biệt quan tâm. Trong kinh tế thị trường, xây dựng đạo đức của tầng lớp doanh nhân, của người sản xuất - kinh doanh cùng với pháp luật sẽ đảm bảo cho văn hoá kinh doanh định hình và phát triển. Việc thực hành ĐĐCM theo gương sáng đạo đức Hồ Chí Minh như vậy sẽ bao quát toàn diện các đối tượng xã hội, từ trong Đảng, trong Nhà nước tới các cộng đồng dân cư. Nói đi đôi với làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh, thống nhất nhận thức với hành động hướng tới cơ sở, tới dân chúng là mục đích và thước đo tính trung thực đạo đức mà chúng ta cần đạt tới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.